**HƯỚNG DẪN CHUYÊN MÔN NĂM HỌC 2022 – 2023**

**MÔN: - LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ**

 **- LỊCH SỬ; ĐỊA**

*(Kèm theo Công văn số /SGDĐT-GDTrH ngày / /2022 của Sở GD&ĐT Hải Phòng)*

Căn cứ các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT và để thực hiện giảng dạy hiệu quả chương trình giáo dục trung học, Sở GDĐT hướng dẫn tổ (nhóm) chuyên môn, các giáo viên thực hiện một số nội dung sau:

**I. THỜI LƯỢNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

**1. Môn Lịch sử và Địa lí lớp 6, lớp 7 (Chương trình GDPT 2018)**

Thời lượng dành cho môn học là ***105 tiết/năm học***, dạy trong 35 tuần. Tỉ lệ % số tiết dành cho các mạch nội dung trong bảng sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Lớp*** | ***Mạch nội dung*** | ***Tỉ lệ % số tiết*** |
| **6** | Lịch sử | Thế giới | 22% |
| Việt Nam | 23% |
| Địa lí | Địa lí tự nhiên đại cương | 45% |
| Đánh giá định kì | 10% |
| **7** | Lịch sử | Thế giới | 20% |
| Việt Nam | 22% |
| Địa lí | Địa lí các châu lục | 42% |
| Chủ đề chung | 6% |
| Đánh giá định kì | 10% |

**2. Môn Lịch sử, môn Địa lí lớp 8, lớp 9 (Chương trình GDPT 2006)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Lớp*** | ***Môn*** | ***Tổng số tiết/năm*** |
| **8** | Lịch sử | 52,5 |
| Địa lí | 52,5 |
| **9** | Lịch sử | 52,5 |
| Địa lí | 52,5 |

**3. Môn Lịch sử lớp 10([[1]](#footnote-1))**

Môn Lịch sử là môn học thuộc nhóm Khoa học xã hội, *gồm 2 phần: phần bắt buộc đối với tất cả học sinh* *và phần lựa chọn* cho học sinh chọn môn Lịch sử theo định hướng nghề nghiệp ở cấp trung học phổ thông.

***3.1. Phần bắt buộc***

Phần bắt buộc có thời lượng là ***52 tiết/năm học***, dạy trong 35 tuần. Dự kiến tỉ lệ % thời lượng dành cho mỗi mạch nội dung như sau:

|  |  |
| --- | --- |
| ***Mạch nội dung*** | ***Tỉ lệ % số tiết*** |
| CHỦ ĐỀ ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP | 10% |
| LỊCH SỬTHẾ GIỚI | - Một số nền văn minh thế giới thời cổ - trung đại | 8% |
| - Các cuộc cách mạng công nghiệp trong lịch sử thế giới | 11% |
| LỊCH SỬ ĐÔNG NAM Á | - Văn minh Đông Nam Á thời cổ - trung đại | 6% |
| LỊCH SỬVIỆT NAM | - Một số nền văn minh trên đất nước Việt Nam (trước năm 1858) | 24% |
| - Cộng đồng các dân tộc Việt Nam | 11% |
| ĐÁNH GIÁ ĐỊNH KÌ | 10% |
| THỰC HÀNH LỊCH SỬ | 20% |

***3.2. Phần lựa chọn***

Bên cạnh các nội dung cốt lõi (phần bắt buộc), những học sinh có thiên hướng khoa học xã hội và nhân văn được chọn học một số chuyên đề học tập với nội dung và thời lượng như sau:

|  |  |
| --- | --- |
| ***Mạch nội dung*** | ***Số tiết*** |
| CHỦ ĐỀ ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆPChuyên đề 10.1. Các lĩnh vực của Sử học | 10 |
| CHUYÊN ĐỀ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM THỰC TẾChuyên đề 10.2: Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá ở Việt Nam | 15 |
| CHUYÊN ĐỀ NÂNG CAO KIẾN THỨCChuyên đề 10.3: Nhà nước và pháp luật Việt Nam trong lịch sử | 10 |

**4. Môn Địa lí lớp 10 (Chương trình GDPT 2018)**

Môn Địa lí trong Chương trình GDPT 2018 là môn học lựa chọn theo nguyện vọng và định hướng nghề nghiệp của học sinh. Thời lượng thực hiện chương trình trong mỗi năm học cho mỗi lớp là ***105 tiết (gồm 70 tiết dành cho kiến thức cốt lõi và 35 tiết dành cho các chuyên đề học tập***).

***4.1. Kiến thức cốt lõi***

Thời lượng 70 tiết dành cho kiến thức cốt lõi dự kiến được phân phối theo tỉ lệ % như sau:

|  |  |
| --- | --- |
| ***Mạch nội dung*** | ***Tỉ lệ % số tiết*** |
| MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG | 6% |
| ĐỊA LÍ ĐẠI CƯƠNG | - Địa lí tự nhiên | 42% |
| - Địa lí kinh tế - xã hội | 42% |
| ĐÁNH GIÁ ĐỊNH KÌ | 10% |

 ***4.2. Các chuyên đề học tập***

|  |  |
| --- | --- |
| ***Mạch nội dung*** | ***Số tiết*** |
| Chuyên đề 10.1. Biến đổi khí hậu | 10 |
| Chuyên đề 10.2. Đô thị hóa | 15 |
| Chuyên đề 10.3. Phương pháp viết báo cáo Địa lí | 10 |

**5. Môn Lịch sử, môn Địa lí lớp 11, 12 (Chương trình GDPT 2006)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Lớp*** | ***Môn*** | ***Tổng số tiết/năm (Chương trình Chuẩn)*** |
| **11** | Lịch sử | 35 |
| Địa lí | 35 |
| **12** | Lịch sử | 52,5 |
| Địa lí | 52,5 |

**II. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG**

Nhà trường bố trí thời gian dạy học linh hoạt phù hợp với điều kiện giáo viên và cơ sở vật chất của nhà trường, không bắt buộc phải bố trí số tiết dạy học của môn học đều ở tất cả các tuần; sắp xếp thời khóa biểu phù hợp cho cả năm học hoặc ít nhất cho từng học kì, bảo đảm số tiết/tuần theo quy định dành cho mỗi giáo viên.

**1. Môn Lịch sử và Địa lí lớp 6, lớp 7**

- Căn cứ tình hình đội ngũ giáo viên của nhà trường, hiệu trưởng phân công giáo viên dạy học các nội dung của chương trình phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Nhà trường, Phòng GD&ĐT cần chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để giáo viên đáp ứng yêu cầu về chuyên môn đảm nhận việc dạy học toàn bộ chương trình môn học.

- ***Kế hoạch dạy học môn học được xây dựng theo từng phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí, mỗi phân môn được bố trí dạy học đồng thời trong từng học kì***. Đối với các chủ đề chung ở lớp 7, hiệu trưởng phân công giáo viên có năng lực chuyên môn phù hợp để dạy học chủ đề chung.

- Kế hoạch dạy học môn Lịch sử và Địa lí trong năm học 2022 – 2023 cần lưu ý việc củng cố, bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp học dưới; những kiến thức, kĩ năng còn hạn chế do phải học trực tuyến, học trên truyền hình hoặc các hình thức học tập khác trong các năm học trước vì Covid-19 và tinh giảm nội dung dạy học theo Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16/9/2021 về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS, THPT ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021 – 2022.

**2. Môn Lịch sử lớp 10**

***2.1. Xây dựng kế hoạch dạy học phần bắt buộc***

- Căn cứ tỉ lệ % dành cho các mạch nội dung phần bắt buộc được quy định trong chương trình, tổ/nhóm chuyên môn có thể tính được số tiết tương ứng cho các mạch nội dung và số tiết dành cho kiểm tra, đánh giá định kì tương ứng với tỉ lệ, bảo đảm tính khả thi, tính hiệu quả khi thực hiện chương trình môn Lịch sử.

- Tổ chức dạy học phải đảm bảo đủ các yêu cầu cần đạt trong Chương trình GDPT môn Lịch sử đã được ban hành trong Thông tư 13/2022/TT-BGDĐT.

- Về nội dung thực hành Lịch sử: chương trình coi trọng nội dung thực hành lịch sử, kết nối lịch sử với thực tiễn cuộc sống, coi thực hành là một nội dung quan trọng và là công cụ thiết thực, hiệu quả để phát triển năng lực học sinh. Khi xây dựng các tiết thực hành, cần đa dạng hoá các loại hình thực hành thông qua các hình thức tổ chức như hoạt động nhóm, cá nhân tự học; học ở trên lớp, bảo tàng, thực địa; học qua dự án, di sản; ...

***2.2. Xây dựng kế hoạch dạy học các chuyên đề lựa chọn***

Đối với chuyên đề lựa chọn có nhiều nội dung nhỏ có thể cấu thành các bài học riêng, giáo viên phân tích và xác định các bài học, thời lượng dạy học của các bài học tương tự như cách làm phân phối chương trình các bài học đã hướng dẫn ở trên.

Chuyên đề học tập Lịch sử 10 có sự tiếp nối, liên kết chặt chẽ với nội dung đã học ở các lớp trước và mạch nội dung phần bắt buộc của Lịch sử 10. Tùy điều kiện thực tế, nhà trường linh hoạt lựa chọn thời điểm dạy học trong năm để dạy các chuyên đề. Để đảm bảo tính logic và hiệu quả, nhà trường có thể thực hiện dạy học các chuyên đề lựa chọn theo gợi ý sau:

- *Chuyên đề 10.1. Các lĩnh vực của Sử học* có thể dạy sau *Chủ đề định hướng nghề nghiệp* (Lịch sử và Sử học, Vai trò của Sử học)

- *Chuyên đề 10.2: Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá ở Việt Nam* có thể bố trí vào khung thời gian phù hợp để có thể tổ chức hoạt động tham quan, trải nghiệm di sản.

- *Chuyên đề 10.3: Nhà nước và pháp luật Việt Nam trong lịch sử* có thể dạy sau chủ đề *Một số nền văn minh trên đất nước Việt Nam* vì giữa chuyên đề và chủ đề này có một số nội dung tương đồng nhau.

**3. Môn Địa lí lớp 10**

***3.1. Xây dựng kế hoạch dạy học phần kiến thức cốt lõi***

Căn cứ tỉ lệ % dành cho các mạch nội dung kiến thức cốt lõi được quy định trong chương trình, tổ/nhóm chuyên môn có thể tính được số tiết tương ứng cho các mạch nội dung và số tiết dành cho kiểm tra, đánh giá định kì tương ứng với tỉ lệ, bảo đảm tính khả thi, tính hiệu quả khi thực hiện chương trình môn Địa lí.

***3.2. Xây dựng kế hoạch dạy học các chuyên đề lựa chọn***

Nội dung của các chuyên đề lựa chọn là các kiến thức mở rộng và nâng cao hơn kiến thức cốt lõi. Do đó, chuyên đề có thể được dạy sau khi đã học xong nội dung cơ bản ở mạch kiến thức cốt lõi theo gợi ý sau:

- *Chuyên đề 10.1. Biến đổi khí hậu* có thể bố trí dạy sau mạch nội dung *Địa lí tự nhiên*.

­*- Chuyên đề 10.2. Đô thị hóa* có thể bố trí dạy sau nội dung về *Địa lí dân cư.*

- *Chuyên đề 10.3. Phương pháp viết báo cáo địa lí* có thể dạy vào bất kì thời điểm nào trong năm học, tuy nhiên nên bố trí vào đầu năm học để học sinh dễ dàng thực hiện những nội dung liên quan đến viết báo cáo địa lí tìm hiểu vấn đề nào đó trong phần kiến thức cốt lõi.

**4. Môn Lịch sử, môn Địa lí lớp 8, 9, 11, 12**

- Tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 hướng dẫn thực hiện chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017 – 2018.

- Thực hiện dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với điều kiện thực tiễn, đáp ứng yêu cầu thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; phát huy tính chủ động, sáng tạo của tổ chuyên môn và giáo viên trong việc xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục của tổ chuyên môn, kế hoạch bài dạy của giáo viên (hoàn thiện kế hoạch dạy học và giáo dục của tổ chuyên môn, kế hoạch bài dạy đã xây dựng và thực hiện từ các năm học trước).

- Đối với lớp 9: lưu ý tăng cường bổ trợ các nội dung theo Chương trình GDPT 2018 để chuẩn bị cho học sinh lớp 9 học lên lớp 10 theo Chương trình GDPT 2018.

- Lưu ý việc củng cố, bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp học dưới; những kiến thức, kĩ năng còn hạn chế do phải học trực tuyến, học trên truyền hình hoặc các hình thức học tập khác trong các năm học trước vì Covid-19 và tinh giảm nội dung dạy học theo Công văn số 4040/BGD ĐT-GDTrH ngày 16/9/2021 về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS, THPT ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021 – 2022.

**III. THỰC HIỆN HIỆU QUẢ CÁC PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC**

- Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học.

- Việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy.

- Mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học, chú trọng đến các nội dung cốt lõi. Chú trọng việc hướng dẫn học sinh tự học, rèn luyện cho học sinh tự học; chủ yếu tổ chức cho học sinh thuyết trình, thảo luận, báo cáo sản phẩm, kết quả học tập. Mỗi bài học có thể được thực hiện trong nhiều tiết học, bảo đảm đủ thời gian dành cho mỗi hoạt động để học sinh thực hiện hiệu quả.

- Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử.

**IV. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ**

**1. Hình thức đánh giá**

- Kết quả học tập môn Lịch sử và Địa lí lớp 6, 7; môn Lịch sử, môn Địa lí lớp 8, 9, 10, 11, 12 được ***kết hợp giữa đánh giá bằng nhận xét và đánh giá bằng điểm số*.**

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; ***không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt*** của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

**2. Kiểm tra, đánh giá thường xuyên**

- Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện trong quá trình dạy học thông qua các hoạt động như: hỏi - đáp, viết, thực hành, thuyết trình, sản phẩm học tập, ...

- Số lần kiểm tra, đánh giá thường xuyên không giới hạn bởi số điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên theo quy định.

- Số điểm đánh giá thường xuyên (ĐĐGtx)/học kì/môn như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| ***Cấp học*** | ***Môn*** | ***Số ĐĐGtx*** | ***Ghi chú*** |
| THCS | Lịch sử và Địa lí (lớp 6, 7) | ***04*** | - Mỗi phân môn chọn 02 điểm.- Giáo viên được phân công giảng dạy phân môn nào thực hiện việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với phân môn đó theo kế hoạch. - Giáo viên được phân công dạy học chủ đề chung chịu trách nhiệm kiểm tra, đánh giá chủ đề chung (gồm đánh giá thường xuyên và định kì). |
| Lịch sử (lớp 8, 9) | ***03*** |  |
| Địa lí (lớp 8, 9) | ***03*** |  |
| THPT | Lịch sử 10;Địa lí 10 | ***03***(Không bao gồm cụm chuyên đề học tập) | Đối với cụm chuyên đề học tập, mỗi học sinh được KTĐGtx theo từng chuyên đề học tập, trong đó chọn kết quả của 01 lần KTĐG làm kết quả đánh giá cụm chuyên đề học tập và được tính là kết quả của 01 lần ĐGtx của môn học và ghi vào Sổ theo dõi, đánh giá học sinh. |
| Lịch sử 11;Địa lí 11 | ***02*** |  |
| Lịch sử 12;Địa lí 12 | ***03*** |  |

**3. Kiểm tra, đánh giá định kì**

- Trong mỗi học kì, mỗi môn học **có *01 điểm đánh giá giữa kì và 01 điểm đánh giá cuối kì***, được thực hiện thông qua bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập.

- Khuyến khích các nhà trường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra, đánh giá.

- Đối với bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính):

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Môn*** | ***Thời gian làm bài*** | ***Hướng dẫn thực hiện*** |
| Lịch sử và Địa lí lớp 6, 7 | Từ 60 phút đến 90 phút | - Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng bao gồm nội dung phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí theo tỉ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học của mỗi phân môn và chủ đề chung đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.- Việc xây dựng ma trận, đặc tả của đề kiểm tra cần phối hợp theo tỉ lệ phù hợp giữa câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi tự luận. Khuyến khích các nhà trường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra, đánh giá. - Mỗi phân môn được tính 50% số điểm. Tỉ lệ các mức độ nhận thức của hai phân môn bằng nhau.- Chủ đề liên môn được phân công dạy ở phân môn nào thì được kiểm tra tích hợp vào phân môn đó. |
| Lịch sử; Địa lí lớp 10 | 45 phút | - Không thực hiện đối với cụm chuyên đề học tập.- Đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận, đặc tả của đề, đáp ứng theo yêu cầu cần đạt của môn học quy định trong Chương trình GDPT do Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành. |
| Lịch sử; Địa lí lớp 8, 9, 11, 12 | Từ 45 phút đến 90 phút | Đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận, đặc tả của đề, đáp ứng theo mức độ cần đạt của môn học quy định trong Chương trình GDPT do Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành. |

- Đối với bài thực hành, dự án học tập, phải có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong Chương trình GDPT trước khi thực hiện.

- Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc.

Trên đây là hướng dẫn chuyên môn đối với môn Lịch sử và Địa lí (lớp 6, 7); môn Lịch sử; môn Địa lí thực hiện từ năm học 2022 – 2023. Các phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường THCS, các trường THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học căn cứ hướng dẫn trên để có kế hoạch chỉ đạo và thực hiện./.

1. Theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT. [↑](#footnote-ref-1)